TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 216/2019/HSPT
Ngày 25 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Đặng An Thanh

Ông Hoàng Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đỗ Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Chí Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 92/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Văn B và Nông Văn I; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2018/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn B**; sinh năm 1973 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: lớp 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: không; tiền án: bản án số 08/2008/HSST ngày 07/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản"; 04 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 13 năm tù. Ngày 11/12/2016 đã chấp hành xong hình phạt;

Bị bắt tạm giam ngày 19/4/2018 (có mặt).

2. **Nông Văn I**; sinh năm 1965 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: lớp 7/10; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; con ông Triệu Văn P (đã chết) và Triệu Thị O (đã chết); bố dượng Nông Văn T (đã chết);

vợ K, sinh năm 1973 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 07/STHS ngày 04/02/1985 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt bị cáo Nông Văn I 02 năm tù giam về tội "Cướp tài sản riêng công dân". Chấp hành xong hình phạt ngày 05/12/1985; ngày 21/11/1986 đã thi hành xong tiền phạt và án phí.

Bị bắt tạm giam ngày 20/4/2018 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo B:* Luật sư Nguyễn Văn N, Luật sư Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Ích:* Luật sư Lê Thanh D, Luật sư Văn phòng luật sư P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B là đối tượng nghiện ma túy nên vào ngày 15/4/2018, B đi từ nhà ở tỉnh Vĩnh Phúc đến bến xe thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua của một người xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy với giá 7.000.000 đồng, gồm 01 gói Heroine và 01 gói ma túy đá. Sau đó mang tất cả Heroine và ma túy đá đã mua về nhà ở Vĩnh Phúc rồi phân ra thành 11 gói Heroine gói trong giấy, bên ngoài có lớp nylon màu xanh, ngoài cùng thì quấn băng keo đen; riêng ma túy đá thì B chia thành 03 phần, gồm: 01 phần bỏ trong lọ nhựa màu trắng (loại đựng keo dán), có nắp đậy màu xanh, có chữ GLUE, quấn băng keo đen ở ngoài, 02 phần ma túy đá còn lại bỏ trong 02 gói nylon màu trắng.

Đến ngày 17/4/2018, B đón xe khách và đem tất cả số ma túy này vào huyện B, tỉnh Lâm Đồng với mục đích: vừa để sử dụng, vừa bán lại lấy tiền. Chiều ngày 18/4/2018, B vào đến huyện Bảo Lâm và thuê phòng số 103 nhà nghỉ Nhạn Mai tổ 12, thị trấn Lộc Thắng, huyện B để nghỉ ngơi và tiếp tục lấy 01 gói Heroine trong số 11 gói Heroine mang từ tỉnh Vĩnh Phúc vào để phân thành 07 gói Heroine, trong đó có 01 gói Heroine lớn gói trong nylon màu xanh, quấn băng keo màu đen, trong cùng có lớp giấy; 06 gói Heroine nhỏ gói trong nylon màu trắng, trong cùng là lớp giấy bạc màu vàng đựng Heroine. Riêng số ma túy đá, B đã lấy phần ma túy đá trong 01 gói nylon trắng phân ra thành 05 gói ma túy đá nhỏ gói trong nylon trắng rồi bỏ vào 01 gói nylon màu trắng quấn băng keo đen bên ngoài. Phân ma túy xong, B cất giấu 10 gói Heroine đã phân sẵn khi ở ngoài tỉnh Vĩnh Phúc bỏ vào trong vỏ hộp thuốc nhỏ mắt hiệu V.rohto màu vàng, cùng với lọ nhựa màu trắng (loại đựng keo dán) đựng ma túy đá bên trong, bên ngoài quấn băng keo đen do B đã phân ra khi ở ngoài tỉnh Vĩnh Phúc, cất giấu vào khe nệm ở đầu giường ngủ thứ nhất (tính từ cửa chính của phòng

103 đi vào), 02 gói nylon chứa ma túy đá trong túi nylon màu trắng cất dưới gầm tủ sắt trong phòng (trong đó có 01 gói bên trong chứa 05 gói ma túy đá nhỏ). Sau khi giấu ma túy xong, B lấy 07 gói Heroine vừa phân ra tại phòng nghỉ 103 (gồm 01 gói lớn và 06 gói nhỏ) bỏ vào túi vải nhỏ.

Trưa ngày 19/4/2018 B gọi điện thoại cho Nông Văn I hỏi Ích có nhà không để Bảy vào chơi, Ích nói Ích đang ở nhà dựng rạp đám cưới cho con. Sau đó B cầm túi vải nhỏ đựng 07 gói Heroine cất giấu trong người rồi đón xe ôm vào nhà của Nông Văn I. Khi ngồi nhậu ở khu bếp nhà Ích ở thôn 1, xã B, huyện B, lúc này chỉ có Ích và B, B có hỏi Ích: "Ở đây có ai chơi xì ke (tức Heroine) không", Ích nói là có 02 người. B lấy ra 07 gói Heroine gồm 01 gói lớn và 06 gói nhỏ để trong túi vải nhỏ đặt lên bàn và nói với Ích đây là Heroine và nhờ Ích bán giùm với giá 5.000.000 đồng, gói Heroine nhỏ thì bán với giá 500.000đ/gói, gói Heroine lớn thì phân nhỏ như các gói nhỏ mà bán, bán được mới lấy tiền, còn nếu bán không được thì B quay lại lấy lại số Heroine này và được Nông Văn I đồng ý. Sau đó Ích cất giấu 07 gói Heroine vào khe tấm bạt màu xanh để trên gác bếp nhà Ích. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ích lấy xe máy chở B ra phòng 103 nhà nghỉ Nhạn Mai, tại đây B lấy ma túy đá ra sử dụng và Ích có hút cùng B, đến 15 giờ cùng ngày thì Ích ra về.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Công an huyện B tiến hành kiểm tra phòng 103 nhà nghỉ Nhạn Mai, phát hiện B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, B đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy (Heroine, ma túy đá) cất giấu ở khe nệm đầu giường ngủ và ở dưới gầm tủ sắt trong phòng 103. Cơ quan Công an huyện B tiến hành lập biên bản tạm giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy do B giao nộp.

Ngoài ra, B còn khai nhận B có đưa 07 gói Heroine cho Nông Văn I nhà ở thôn 1, xã B, huyện B nhờ Ích bán giùm, Cơ quan Công an huyện B đã tiến hành mời Ích để làm việc. Qua làm việc, Ích thừa nhận đang cất giấu 07 gói Heroine do B đưa để bán và Ích đã dẫn Cơ quan điều tra Công an huyện B về nhà Ích ở thôn 1, xã B, huyện B giao nộp 07 gói Heroine này. Cơ quan Công an huyện B tiến hành lập biên bản tạm giữ và niêm phong 07 gói Heroine do Ích giao nộp. Cơ quan điều tra Công an huyện B đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn B và Nông Văn I để tiến hành điều tra.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn B, Nông Văn I đã thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc nêu trên và khai nhận số ma túy B mang từ Vĩnh Phúc vào huyện B chưa kịp bán cho ai, mới chỉ đưa cho Nông Văn I 07 gói Heroine để nhờ bán với giá 5.000.000 đồng. Mặc dù B và Ích chưa thỏa thuận việc trả công nhưng sau khi Ích bán được Heroine thì B sẽ cho Ích tiền tiêu xài. Đối với Ích, sau khi đồng ý nhận lời B bán giùm Heroine, Ích dự tính sẽ bán lại gói Heroine nhỏ với giá 550.000 đồng, còn gói Heroine lớn sẽ phân ra thành các gói nhỏ để bán, bán được Heroine thì trả cho B 5.000.000 đồng, số tiền còn lại Ích được hưởng.

Quá trình điều tra, Công an huyện B đã thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Văn B tại phòng 103 nhà nghỉ Sao Mai gồm:

Thu giữ tại khe nệm trong phòng 103 của giường ngủ đầu tiên (trên đầu giường):

- 01 vỏ hộp thuốc nhỏ mắt loại V.rohto màu vàng bên trong có 10 gói băng keo đen bọc bên ngoài kích thước mỗi gói khoảng 3,5 x 1,7 cm, bên trong mỗi gói băng keo đen đều có 01 lớp nylon màu xanh, bên trong cùng là lớp giấy bạc (02 gói) và giấy bọc viên kẹo mè (08 gói), tất cả 10 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục.

- 01 lọ keo dán giấy có chữ Glue màu trắng, nắp màu xanh được quấn băng keo đen bên ngoài bên trong lọ keo dán giấy đều chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Ở dưới gầm tủ sắt của phòng 103 thu giữ:

01 gói nylon màu trắng kích thước khoảng 20 x 12cm bên trong chứa 02 gói nylon màu trắng đều chứa các hạt tinh thể màu trắng; cụ thể: gói thứ nhất gồm 01 gói nylon màu trắng kích thước 11 x 7cm có viền đỏ, bên trong có 01 gói nylon màu trắng có kích thước 7 x 4cm và bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. Gói thứ 02 gồm 01 gói nylon màu trắng được quấn lại, quấn băng keo đen bên ngoài, kích thước 5,5 x 4cm. Bên trong có 05 gói nylon màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 1,5 x 1,8cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng (B khai nhận các gói thu ở trên là ma túy đá, số còn lại là Heroine).

Toàn bộ số ma túy trên đã được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng, viền đỏ, xanh, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn B và những người tham gia.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại 220 bên trong có 01 sim số: 01698046239 và sim số 2 số: 01243426168. Số seri 1: 353057064738662, số seri 2: 353057064738670; 01 bóp da màu nâu, bên trong có 450.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn B; 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới số A0766536; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá tự chế; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nông Văn I gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có 07 gói nylon bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng dạng cục, cụ thể gồm: 01 gói băng keo đen, kích thước khoảng 2 x 2,5cm bên trong được bọc bằng 01 lớp nylon màu xanh trong cùng là mảnh giấy bìa bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; 06 gói nylon màu trắng kích thước khoảng 2,5 x 1,5cm bên trong 06 gói nylon được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Được Nông Văn I cất giấu tại khe tấm bạt màu xanh để trên gác bếp nhà Nông

Văn I. Toàn bộ 07 gói được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng có viền đỏ xanh, có điểm chỉ của Nông Văn I và chữ ký của những người tham gia.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng viền xanh bên trong có chứa 01 sim số 01647453142, số IMEI: 35221028251888.

Ngày 20/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 40/CSĐT đối với chất ma túy đã thu giữ và niêm phong của Nguyễn Văn B. Phòng Khoa học kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có Kết luận giám định số 640/GĐ-PC54 ngày 23/4/2018, kết luận:

- Phong bì 01: Mẫu tinh thể dựng trong 01 lọ nhựa và 06 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,1078g, loại Methamphetamine.

- Phong bì 02: Mẫu cục bột đựng trong 10 gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 26,6799g, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Ngày 20/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 41/CSĐT đối với chất ma túy đã thu giữ và niêm phong của Nông Văn I. Phòng Khoa học kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có Kết luận giám định số 641/GĐ-PC54 ngày 23/4/2018, kết luận:

- Mẫu cục bột đựng trong 07 gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 3,5868g, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nông Văn I phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn I 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2018.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn B 20.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 27/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 01/01/2019, bị cáo Nông Văn I kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư Lê Thanh D bào chữa cho bị cáo Nông Văn I vắng mặt, bị cáo Nông Văn I có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng luật sư. Các bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Nông Văn I thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Sau khi phân tích tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo và xử phạt bị cáo B 16 năm tù, bị cáo Í 3 năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của hai bị cáo. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo B thống nhất tội danh, điều luật Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo B hạn chế về nhận thức pháp luật. Bị cáo có ý định mua bán nhưng chưa bán được thì bị bắt, bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo B giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai nhận tội của 02 bị cáo Nguyễn Văn B và Nông Văn I tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và tang vật của vụ án. Đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn B là đối tượng nghiện ma túy, đã mua 01 cục ma túy với giá 7.000.000 đồng vào ngày 15/4/2018 của 01 người lái xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) tại Thái Nguyên, sau đó B đem toàn bộ số ma túy đến thuê phòng 103 tại nhà nghỉ Nhạn Mai ở tổ 12, thị trấn Lộc Thắng, huyện B, tỉnh Lâm Đồng cất giấu với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác (đã được giám định là 30,2667 gam Heroine và 9,1078 gam Methamphetamine). Ngày 19/4/2018, B đã đưa 07 gói Heroine (đã được giám định 3,5868 gam Heroine) cho Nông Văn I ở

thôn 1 xã B, huyện B để Ích bán lại cho người khác với giá 5.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nông Văn I phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm án của bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Nông Văn I. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm, ma túy là chất gây nghiện, độc hại, gây nguy hại rất lớn đến xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Nhưng vì vụ lợi các bị cáo đã bất chấp pháp luật, Trong vụ án bị cáo Nguyễn Văn B là chủ mưu cầm đầu và mua bán với số lượng lớn 30,2667 gam Heroine và 9,1078 gam Methamphetamine, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo Nông Văn I giúp Nguyễn Văn B bán 3,5868 gam. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc để răng đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 16 năm tù, bị cáo Nông Văn I 3 năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không đưa ra được chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ giảm án cho các bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo B đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm giảm án cho bị cáo với lý do: Bị cáo thành khẩn khai báo và hạn chế về nhận thức pháp luật. Những tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét nên không được chấp nhận. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với những nhận định trên nên được chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B và Nông Văn I. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo B và bị cáo Í phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo

Nông Văn I. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, Nông Văn I phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn B 16** (*mười sáu*) **năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nông Văn I 03** (*ba*) **năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2018.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn B 20.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn B và Nông Văn I mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo (2);
- Lưu VP (3). HS (2). 15b (án 36).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Tuấn